TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-KDTM	*Thành phố Sơn La, ngày 10 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; Khoản 3 Điều 147; Điều 157; Điều 158; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 13/2024/TLST-KDTM ngày 18 tháng 3 năm 2024 V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng B Địa chỉ: 18 L, T, Cầu Giấy, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T – Chủ tịch hội đồng quản trị. Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty C – Ngân B; Địa chỉ: Tầng 8, số 3 zl, phường L, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D - Chức vụ**:** Tổng giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Quách Mạnh Q – Giám đốc vùng miền Bắc C – Ngân hàng B

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Nguyễn Mạnh T và ông Nguyễn Tiến D– chuyên viên xử lý nợ công ty MBAMC.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hữu V, bà Nguyễn Thị P. Địa chỉ: Tổ 3, Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Cao C. Địa chỉ: Tổ 3, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB) số tiền gốc và lãi (tính đến

ngày 02/5/2024) là: 2.078.350.803đ (hai tỷ không trăm bảy mươi tám triệu ba trăm năm mươi nghìn tám trăm linh ba đồng), trong đó bao gồm: Nợ gốc 1.499.879.999đ, (một tỉ bốn trăm chín mươi chín triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm chín mươi chín đồng); Nợ lãi quá hạn 575.521.457đ (năm trăm bảy mươi lăm triệu, năm trăm hai mươi mốt nghìn, bốn trăm năm mươi bảy đồng); Phí phạt 2.949.347đ (hai triệu, chín trăm bốn mươi chín nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng). Theo hợp đồng cho vay số 76796.20.785.5036720.TD ngày 16/6/2020, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 856909.19.785.5036720.BĐ và 856941.19.785.5036720.BĐ ngày 12/4/2019.

Trường hợp ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị P chưa thanh toán được nợ thì phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 03/5/2024 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại hợp đồng cho vay số 76796.20.785.5036720.TD ngày 16/6/2020 giữa Ngân hàng B - Chi nhánh Sơn La với ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị P cho đến khi thanh toán hết nợ vay cho Ngân hàng B.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật nếu bên vay không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì ngân hàng TMCP Quân đội có toàn quyền xử lý/ủy quyền cho bên thứ 3 để xử lý tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp của ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị P theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số Theo hợp đồng cho vay số 76796.20.785.5036720.TD ngày 16/6/2020 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 856909.19.785.5036720.BĐ ngày 12/4/2019 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 856941.19.785.5036720.BĐ ngày 12/4/2019 để xử lý tài sản bảo đảm thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tài sản bảo đảm gồm:

Tài sản 01: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 74; Tờ bản đồ số 02; Địa. chỉ: Tiểu khu 2, Thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên. tỉnh Sơn La; Diện tích: 250m^2 ; Giấy tờ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 044160, số vào sổ cấp GCN: CH 00851 mang tên ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị P do UBND huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La cấp ngày 30/06/2014. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 856909.19.785.5036720.BĐ được công chứng tại Văn phòng Công chứng số 1 Tỉnh Sơn La ngày 12/04/2019 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bắc Yên vào ngày 18/01/2019.

Tài sản 02: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 56a, Tờ bản đồ số 11; Địa chỉ: Bản Mé, Phường Chiềng Cơi, Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Diện tích: 459,3m^2; Giấy tờ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 673163, số vào sổ cấp GCN: CS 00190 Quyết định số: 889/QĐ-VPĐKĐĐ do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Sơn La cấp ngày 16/10/2018 mang tên ông ông Nguyễn Cao C. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 856941.19.785.5036720.BĐ được công chứng tại Văn phòng Công chứng số 1

Tỉnh Sơn La ngày 12/04/2019 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Sơn La vào ngày 12/4/2019.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng B thì Ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự yêu cầu ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị P phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân Hàng B.

Về chi phí tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng MB có đơn đề nghị xem xét thẩm định tại chỗ và đã nộp đủ toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng). ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị P phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng). Ông V và bà P có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng B số tiền đã chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng).

Về án phí:

- Ông Nguyễn Hữu V, bà Nguyễn Thị P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 36.784.000đ (ba mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng).

- Hoàn trả cho Ngân hàng B số tiền 36.133.000đ (ba mươi sáu triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001478 ngày 18/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền